TBT VIETNAM
VĂN PHÒNG THÔNG BÁO VÀ HỎI ĐÁP QUỐC GIA VỀ TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

BẢN TIN TBT VIỆT NAM

Mục Lục **Bản tin số 11/2019**

Trong số này:	**Trang**
Vấn đề hôm nay	
- Mức độ phổ biến của các rào cản phi thuế quan (tiếp)	**2**
Hàng rào kỹ thuật trong thương mại	
- Danh mục thông báo nhận được từ 15/09/2018 - 15/10/2019	**8**
- Thông báo của một số nước cần quan tâm	**11**
- Danh mục văn bản QPPL và QCKT mới ban hành	**12**
Quan ngại thương mại	
- Quan ngại đối với Dự thảo Trung Quốc quy định về giám sát và quản lý mỹ phẩm.	**18**
Hoạt động của Mạng lưới TBT Việt Nam	
- Phiên họp ủy ban WTO/TBT tháng 11/2019	**21**

TBT VIETNAM
VĂN PHÒNG THÔNG BÁO VÀ HỎI ĐÁP QUỐC GIA VỀ TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

BẢN TIN TBT VIỆT NAM
Chuyên mục: Vấn đề hôm nay Bản tin số 11/2019

MỨC ĐỘ PHỔ BIẾN CỦA CÁC RÀO CẢN PHI THUẾ QUAN(tiếp)

Nội dung 4 - Điều tra thực tế, phân tích, đánh giá mức độ phổ biến của rào cản phi thuế quan liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Bộ Khoa học và Công nghệ trong một số ngành sản xuất kinh doanh cụ thể

1. Tác động của rào cản kỹ thuật

Tính đến tháng 12/2018, Việt Nam đang có khoảng 10.500 TCVN đang có hiệu lực, trong đó hệ thống TCVN phát triển theo hướng tăng cường mức độ hài hòa với tiêu chuẩn quốc tế và khu vực. Mức độ hài hòa của hệ thống TCVN với tiêu chuẩn quốc tế vào năm 2015 đạt khoảng 40%, đến năm 2018, mức độ hài hòa với tiêu chuẩn quốc tế của hệ thống TCVN của Việt Nam đạt tới 54%. Để hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia theo hướng đảm bảo tính hiệu quả, đồng bộ, thúc đẩy thuận lợi hóa thương mại, hội nhập quốc tế, công tác thẩm định và trình công bố TCVN và QCVN luôn được Tổng cục tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng chú trọng và thể hiện qua kết quả thực hiện thay đổi theo từng năm. Năm 2015, Tổng cục đã tổ chức thẩm định, trình Bộ Khoa học và Công nghệ công bố 1000 TCVN, thẩm định và ban hành 71 QCVN. Năm 2017, Tổng cục đã tổ chức thẩm định và trình Bộ Khoa học và Công nghệ công bố 918 TCVN, tổ chức góp ý trên 40 QCVN, thẩm định 99 QCVN do các Bộ quản lý chuyên ngành xây dựng. Ngoài ra, bên cạnh việc phối kết hợp các cơ quan khác ban hành hệ thống các văn bản quản lý trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng như

Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về Nhãn hàng hóa; Nghị định 78/2018 sửa đổi, bổ sung Nghị định 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật; Nghị định 74/2018 sửa đổi, bổ sung Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng SPHH,… Bộ Khoa học và Công nghệ còn ban hành các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ như: Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/3/2017của Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; Thông tư số 07/2017/TT-BKHCN ngày 16/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2012/TT-BKHCN quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ,..

Với hệ thống các văn bản quản lý được ban hành và hệ thống các tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia được công bố cho thấy hàng rào kỹ thuật của Việt Nam đang dần dần được Chính phủ và các Bộ quan tâm với mục đích kiểm soát chất lượng của hàng hóa lưu thông trên thị trường nhằm bảo vệ sức khỏe và sự an toàn cho con người, bảo vệ đời sống động thực vật, bảo vệ môi trường, cũng như bảo vệ các doanh nghiệp trong nước trước sự thâm nhập của hàng nhập khẩu kém chất lượng, góp phần đảm bảo cạnh tranh lành mạnh giữa các doanh nghiệp. Chẳng hạn những mặt hàng như mũ bảo hiểm, đồ chơi trẻ em, thép cốt bê tông, thiết bị điện và điện tử đã được kiểm soát chất lượng tốt hơn dựa trên các quy chuẩn kỹ thuật được ban hành, tạo tâm lý yên tâm cho người tiêu dùng về chất lượng và độ an toàn của sản phẩm.

Ngoài ra, kết quả khảo sát của nhóm nghiên cứu từ các doanh nghiệp cho thấy việc áp dụng các tiêu chuẩn hay các quy chuẩn kỹ thuật hoặc việc tuân thủ những quy định về nhãn hiệu, quy định về đánh giá hợp chuẩn, đánh giá hợp quy có thể khiến doanh nghiệp tốn kém hơn trong việc tổ chức sản xuất, lựa chọn nguyên vật liệu,… theo hướng nhằm đáp ứng những quy định đặt ra về chất lượng của sản phẩm, quy trình phương pháp sản xuất song xét về lâu về dài, việc tuân thủ những quy định như vậy giúp doanh nghiệp có sản phẩm có chất lượng và có thể có khả năng cạnh tranh bền vững dựa trên chất lượng của sản phẩm. Hay nói

cách khác, hệ thống các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật của Việt Nam khi được cập nhật và đáp ứng mức độ hài hòa với tiêu chuẩn quốc tế sẽ giúp các doanh nghiệp có công cụ để kiểm soát chất lượng của sản phẩm và nâng cao năng lực cạnh tranh cho sản phẩm của doanh nghiệp tại thị trường trong nước và quốc tế. Bên cạnh đó, khi đạt được sự tương thích và phù hợp, các quốc gia thừa nhận chứng nhận kiểm định chất lượng của sản phẩm sẽ giúp cho việc mua bán hàng hóa quốc tế trở nên thuận lợi, nhanh chóng hơn, tiết kiệm thời gian và chi phí liên quan việc kiểm tra, đánh giá sự phù hợp.

Tuy nhiên, bên cạnh những tiêu chuẩn đáp ứng phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế còn có những tiêu chuẩn chưa đáp ứng sự phù hợp, vì vậy chính những tiêu chuẩn chưa đáp ứng sự phù hợp đó sẽ trở nên lạc hậu và không có ý nghĩa trong việc giúp các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh những mặt hàng đáp ứng tiêu chuẩn của quốc tế, điều này khiến các doanh nghiệp xuất khẩu gặp khó khăn trong việc xuất khẩu hàng hóa đáp ứng tiêu chuẩn của Việt Nam nhưng không đáp ứng tiêu chuẩn cao hơn của các nước khác hoặc khiến cho hàng hóa có phẩm cấp chất lượng thấp có thể dễ dàng thâm nhập thị trường Việt Nam, điều này vừa không tốt cho người tiêu dùng, vừa ảnh hưởng đến các doanh nghiệp trong nước khi phải cạnh tranh với hàng nhập khẩu kém chất lượng.

Tóm lại, hàng rào kỹ thuật của Việt Nam đang được Chính phủ quan tâm và từng bước hoàn thiện thông qua việc hoàn thiện các văn bản pháp lý trong lĩnh vực tiêu chuẩn, chất lượng cũng như hoàn thiện hệ thống các tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật quốc gia. Điều này được cả doanh nghiệp và người tiêu dùng trong nước đánh giá cao bởi có thể giúp doanh nghiệp có được công cụ để sản xuất hàng hóa có chất lượng và giúp người tiêu dùng có niềm tin vào các sản phẩm được lưu thông trên thị trường. Mặc dù vậy, việc thiếu những tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hoặc các tiêu chuẩn chưa được cập nhật theo hướng phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế sẽ khiến hàng hóa kém chất lượng, hàng giả, hàng nhái dễ dàng thâm nhập thị trường, điều này có tác động tiêu cực đối với người tiêu dùng, đối với môi trường và là trở ngại đối với các doanh nghiệp vì doanh nghiệp trong nước phải cạnh tranh với hàng nhập khẩu kém chất lượng.

2. Tác động của rào cản bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ

Hoạt động bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ ở Việt Nam bắt đầu triển khai từ những năm 80, nhưng chỉ từ khi Quốc hội ban hành bộ Luật Dân sự năm 1995 thì hoạt động này mới bắt đầu tiến triển. Đặc biệt, từ khi Quốc hội ban hành Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 và Việt Nam

là thành viên chính thức của WTO thì hoạt động này trở nên sôi động với tất cả các dạng tài sản trí tuệ được bảo hộ, bao gồm: bản quyền tác giả và các sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu hàng hóa, tên gọi xuất xứ và chỉ dẫn địa lý, giống cây trồng mới... Từ năm 2005 đến nay, việc đăng ký và cấp chứng nhận bảo hộ tăng bình quân hàng năm 20%. Về quyền tác giả, nhiều cuốn sách hay của nước ngoài đã được mua bản quyền tác giả để dịch và xuất bản ở trong nước. Về quyền sở hữu công nghiệp, đăng ký nhãn hiệu hàng hóa tăng 25% - 30%, đăng ký bảo hộ các sáng chế cũng tăng 10% - 15%, nhưng phần lớn (chiếm trên 65%) là của nước ngoài đăng ký ở Việt Nam. Năm 2017, Cục Sở hữu trí tuệ tiếp nhận 58.877 đơn đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp (tăng 1,1% so với năm 2016); tổ chức xử lý 39.250 đơn (tăng 1% so với năm 2016) và cấp 28.314 văn bằng bảo hộ (tăng 9,3% so với năm 2016). Nhìn chung, Việt Nam đã có nhiều nỗ lực trong việc xây dựng và hoàn thiện các văn bản pháp luật về sở hữu trí tuệ, công tác tiếp nhận và xử lý đơn sở hữu công nghiệp của Cục Sở hữu trí tuệ đang từng bước đáp ứng nhu cầu của cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp trong và ngoài nước. Bên cạnh đó, ý thức đăng ký bảo hộ quyền SHCN của các tổ chức, cá nhân trong nước đang dần thay đổi, mặc dù còn nhiều doanh nghiệp trong nước chưa có ý thức hoặc chưa có đủ quyết tâm cũng như các điều kiện khác để đăng ký quyền sở hữu công nghiệp.

Việc hoàn thiện các văn bản pháp luật của Việt Nam về bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ cũng như việc chủ động, tích cực tham gia đàm phán về nội dung bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ trong các Thỏa thuận thương mại tự do, tham gia phê chuẩn các công ước, hiệp ước quốc tế về bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ chứng tỏ quyết tâm và nỗ lực của Việt Nam trong việc đảm bảo khuôn khổ pháp lý phù hợp quy định của luật pháp quốc tế để bảo vệ lợi ích hợp pháp của các chủ sở hữu tài sản trí tuệ.

Trong thời gian qua, nhờ có các quy định về bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ của Việt Nam nên nhiều doanh nghiệp trong và ngoài nước có tài sản sở hữu trí tuệ đã được bảo hộ hợp pháp tại Việt Nam, tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển bền vững. Các doanh nghiệp không chỉ được bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp trước sự xâm phạm của đối thủ cạnh tranh và còn được khai thác các giá trị thương mại từ tài sản trí tuệ đã được bảo hộ, bởi lẽ khi đối tượng quyền sở hữu trí tuệ được bảo hộ thì đối tượng đó trở thành loại tài sản trí tuệ có thể giao dịch thông qua các hình thức chuyển giao, chuyển nhượng để thu lợi tài chính, đây là nguồn lực để góp vốn đầu tư, là cơ sở vững chắc để phát triển các doanh

nghiệp khởi nghiệp. Chẳng hạn, khi Samsung đầu tư vào Việt Nam, hàng năm Samsung đăng ký hàng trăm tài sản sở hữu trí tuệ như sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu, thiết kế bố trí mạch tích hợp cho các sản phẩm điện tử, điện thoại của tập đoàn, nhờ đó hãng này thu được khoản lợi khổng lồ từ việc kinh doanh các sản phẩm đã được đăng ký bảo hộ sở hữu công nghiệp. Ngoài ra, hệ thống bảo hộ sở hữu trí tuệ hiệu quả còn thúc đẩy được quá trình nghiên cứu và chuyển giao công nghệ, xóa bỏ nguy cơ tụt hậu của nền kinh tê, giúp cho doanh nghiệp và nền kinh tế phát triển bền vững, người tiêu dùng được hưởng lợi từ việc tiêu dùng sản phẩm đảm bảo chất lượng thay vì tiêu dùng hàng giả hay hàng nhái.

Tuy nhiên, do một số nội dung của văn bản pháp luật của Việt Nam hiện nay chưa được bổ sung hoàn thiện kịp theo những quy định quốc tế (ví dụ quy định về nhãn hiệu), quy trình thủ tục đăng ký bảo hộ ở Việt Nam còn gây tốn kém nhiều thời gian và chi phí, việc thực thi bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ ở Việt Nam còn nhiều bất cập nên việc rào cản bảo hộ sở hữu trí tuệ ở Việt Nam vẫn còn những tác động không tích cực đến doanh nghiệp và người tiêu dùng. Nhiều doanh nghiệp có ý thức nhưng thiếu quyết tâm trong việc đăng ký bảo hộ, cũng có khi do doanh nghiệp chủ quan và tình trạng bị xâm phạm, tình trạng hàng giả và hàng nhái còn phổ biến.

3. Tác động của rào cản thủ tục hành chính và rào cản khác liên quan chức năng nhiệm vụ của Bộ Khoa học và công nghệ

Thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP của Chính phủ, Bộ Khoa học và công nghệ ban hành Thông tư 02/2017/TT-BKHCN sửa đổi, bổ sung Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN; Thông tư số 07/2017/TT-BKHCN ngày 16/6/2017 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 27/2012/TT-BKHCN, với tinh thần làm rõ cách thức công bố hợp quy dựa trên biện pháp tiền kiểm (kiểm tra trước thông quan), đặc biệt là biện pháp hậu kiểm (kiểm tra sau thông quan) để tạo ra khung pháp lý chung cho các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực căn cứ vào đó để có những biện pháp quản lý cụ thể đối với từng nhóm sản phẩm, hàng hóa do bộ ngành phụ trách. Đặc biệt làm rõ phương thức hậu kiểm, thay đổi phương thức quản lý từ tiền kiểm sang hậu kiểm của các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực. Trước đây, việc kiểm tra các sản phẩm, hàng hóa trước thông quan là 100%, khi Thông tư số 07/2017/TT-BKHCN có hiệu lực thi hành, sản phẩm hàng hóa phải kiểm tra trước thông quan đã được cắt giảm từ 100% (24 nhóm sản phẩm, hàng hóa) xuống còn 9% (02 nhóm sản phẩm, hàng hóa). Như vậy,

91% nhóm sản phẩm, hàng hóa do Bộ KHCN quản lý đã được chuyển sang cơ chế hậu kiểm. Chỉ còn lại mặt hàng xăng dầu, khí LPG phải kiểm tra trước khi thông quan. Tổng cục đã trình Lãnh đạo Bộ ký trình Thủ tướng Chính phủ ban hành. Điều đó phần nào chứng tỏ nỗ lực của Bộ Khoa học và Công nghệ trong việc cải thiện quy trình thủ tục hành chính nhằm cải thiện môi trường kinh doanh và năng lực cạnh tranh quốc gia, tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp. Tuy nhiên, bên cạnh đó do điều kiện về con người còn hạn chế về cả số lượng và năng lực, trình độ, điều kiện cơ sở vật chất và hạ tầng thông tin còn hạn chế nên việc thực hiện quy trình thủ tục hành chính còn gây tốn kém nhiều thời gian và chi phí cho doanh nghiệp.

(Còn tiếp)

BẢN TIN TBT VIỆT NAM

Chuyên mục: Hàng rào kỹ thuật trong thương mại **Bản tin số 11/2019**

DANH MỤC CÁC THÔNG BÁO NHẬN ĐƯỢC TỪ 15/10/2019-15/11/2019

Nước thông báo	Số lượng TB	Vấn đề thông báo
Ấn Độ	2	Kính; Điều hoà nhiệt độ
Ả Rập	1	Thực phẩm nói chung
Argentina	09	Đồ uống không cồn; Trái cây, rau quả; Vật liệu và vật phẩm tiếp xúc với thực phẩm; Thực phẩm nói chung; Sản phẩm vệ sinh cá nhân; Thiết bị gas gia dụng; Đường ống nhựa để cung cấp nhiên liệu khí; Khí ga; Đồ uống có cồn;
Ai Cập	12	Thiết bị điện; Đồ nội thất; Gỗ; Hoá chất; Đèn; Thực phẩm; Giày dép; Đồ da; Trà; Giấy ăn
Bahrain	1	Thiết bị lưu trữ chất lỏng;
Bolivia	2	Bình cứu hoả; Thực phẩm chế biến
Brazil	31	Vỏ thân xe cho phương tiện giao thông đường bộ; Sữa và các sản phẩm từ sữa; Thực phẩm nói chung; Thiết bị viễn thông; Đồ uống không cồn; Dược phẩm; Thức ăn chăn nuôi; Sản phẩm nông nghiệp; Thiết bị y tế; Hệ thống xét nghiệm chẩn đoán in vitro; Mỹ phẩm; Thiết bị lưu trữ chất lỏng; Mũ bảo hiểm; Hoá chất; Pho mát
Canada	1	Thịt và các sản phẩm từ thịt
Các Tiểu Vương Quốc Ả Rập Thống Nhất	1	Xe buýt
Chi lê	5	Mật ong; Vật liệu đóng gói và phụ kiện; Dược phẩm; Nhiên liệu; Đèn
Colombia	2	Ngũ cốc; Thức ăn chăn nuôi
Cộng hoà Séc	3	Thiết bị đo lường; Cảm biến lưu lượng khí
Ecuador	52	Phương tiện giao thông đường bộ nói chung; Quạt; Thiết bị phanh; Thiết bị dành cho trẻ em; Công nghệ chân không; Xe máy và mô tô; Van; Thiết bị nâng; Thiết bị giặt là; Bu lông, ốc vít, đinh tán; Trái cây; Mũ bảo hiểm; Thiết bị bảo hộ; Phụ kiện xây dựng; Thép; Máy móc nông nghiệp; Máy bơm; Gạch men; Vật liệu và vật phẩm tiếp xúc với thực phẩm; Sản phẩm sắt và thép; Giày dép; Ngũ cốc; Gia vị; Đường và các sản phẩm từ đường; Thiết bị giải trí; Thiết bị đun nước; Thiết bị chăm sóc cơ thể; Cáp; Thực phẩm đóng gói; Sữa và các sản

		phẩm từ sữa; Kem; Thiết bị sử dụng năng lượng mặt trời; Ống nhựa; Thịt và các sản phẩm từ thịt; Gạch men; Đồ uống không cồn; Hệ thống kính và gạt nước; Pin; Thang máy và thang cuốn
Eswatini	5	Sữa và các sản phẩm từ sữa; Thiết bị truyền thông
Guatemala	1	Sữa và các sản phẩm từ sữa
Đài Loan	6	Thực phẩm đóng gói; Thực phẩm nói chung; Đồ chơi; Thép làm cốt bê tông; Bộ điều chỉnh áp suất cho khí hóa lỏng
Hàn Quốc	4	Vật liệu đóng gói; Thực phẩm; Mỹ phẩm
Hoa Kỳ	28	Thuốc lá; Nồi hơi; Hoá chất; Máy lọc không khí trong nhà; Nhiên liệu tái tạo; Đồ nội thất; Thực phẩm đóng gói; Nho; Khí thiên nhiên hóa lỏng; Giường cũi trẻ em; Chất hữu cơ; Thuốc lá điện tử; Thiết bị cung cấp nước; Tinh dầu thuốc lá điện tử; Đèn; Hoá chất; Axit amit béo; Đồ chơi trẻ em; Xe cơ giới
Indonesia	1	Cá và các sản phẩm từ cá
Israel	7	Thiết bị giặt là; Thiết bị nhà bếp; Thiết bị vệ sinh răng miệng; Lò sưởi điện; Cửa dành cho gara để xe
Kenya	12	Sơn và véc ni; Phụ gia thực phẩm; Đường và các sản phẩm từ đường
Liên minh châu Âu	6	Đạn chì; Các chất độc hại; Thuốc trừ sâu; Xe vận tải; Xe loại M1 hoặc N1 trong Phụ lục IIA của Chỉ thị 70/156/EEC và xe cơ giới ba bánh được định nghĩa trong Chỉ thị 92/61/EEC
Grenada	1	Đồ uống không chứa cồn
Guyana	31	Công tắc; Trạm tải điện; Dây và cáp điện; Đèn; Phích cắm; Phụ kiện điện; Ống thép; Cầu chì và các thiết bị bảo vệ quá dòng khác; Máy biến áp
Mexico	5	Thiết bị chiếu sáng; Bình chứa khí hóa lỏng (LPG); Nguồn bức xạ ion hóa; Vật liệu phóng xạ; Các sản phẩm liên quan đến vật liệu phân hạch, vật liệu phóng xạ
Mongolia	4	Sản phẩm bắt buộc phải đánh giá sự phù hợp; Sợi cashmere
Nam Phi	1	Trứng
New Zealand	5	Hoá chất; Xe máy và mô tô; Đồ uống có cồn; Ngũ cốc; Vũ khí quân sự
Nhật Bản	6	Thiết bị vô tuyến; Phương tiện giao thông đường bộ nói chung; Vật liệu cách nhiệt; Thuốc thú y; Xe khách
Paraguay	1	Vật liệu và vật phẩm tiếp xúc với thực phẩm

Peru	1	Ghi nhãn và đóng gói
Philippines	5	Các sản phẩm bắt buộc phải đánh giá sự phù hợp; Sản phẩm gốm sứ; Hệ thống bảo vệ và hạn chế sự cố; Gỗ; Thuốc lá điện tử; Xi măng
Qatar	1	Điều hoà nhiệt độ
Tanzania	22	Chất hoạt động bề mặt; Hoá chất; Phim máy ảnh; Giấy; Tinh bột và các sản phẩm có nguồn gốc từ tinh bột; Sơn và véc ni; Gia vị; Hàng hoá nguy hiểm
Thái Lan	3	Đồ chơi; Chất nguy hiểm; Thực phẩm đóng gói
Thuỵ Điển	2	Phương tiện giao thông đường bộ
Trung Quốc	17	Xe khách; Thiết bị công nghệ thông tin; Chất tẩy rửa; Sơn và véc ni; Lớp phủ ô tô; Chất kết dính; Mực; Vật dụng phòng cháy chữa cháy;
Trinidad and Tobago	1	Đồ chơi
Thổ Nhĩ Kỳ	2	Dầu thực vật; Thực phẩm nói chung
Úc	2	Đồ uống có cồn; Xe máy và mô tô
Uganda	131	Đường và các sản phẩm từ đường; Sáp ong; Phụ gia thực phẩm; Ngũ cốc; Cá và các sản phẩm từ cá; Thiết bị gaming; Thịt và các sản phẩm từ thịt; Sản phẩm chăn nuôi; Thịt chế biến; Phân bón; Đồ uống có cồn; Nước khoáng; Thuốc trừ sâu; Cà phê; Đồ uống không cồn; Dầu ăn; Rau quả; Dầu nhờn; Sản phẩm giấy nói chung; Vật liệu và phụ kiện đóng gói; Xe cút kít; Dao phay; Thuổng và xẻng; Sữa và các sản phẩm từ sữa; Xe máy và mô tô; Dụng cụ và vật liệu phẫu thuật; Xe buýt; Chất tẩy rửa; Khăn vệ sinh; Sản phẩm dệt may; Mỹ phẩm; Hoá chất; Tã em bé; Gỗ; Vật liệu xây dựng
Ukraine	1	Sản phẩm điện, điện tử
Uruguay	4	Thiết bị đo lường; Vật liệu và vật phẩm tiếp xúc với thực phẩm
Yemen	1	Mỹ phẩm

BẢN TIN TBT VIỆT NAM

Chuyên mục: Hàng rào kỹ thuật trong thương mại **Bản tin số 11/2019**

Chất độc hại

Ngày 04/11/2019, Liên minh châu Âu thông báo cho các nước thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo sửa đổi Quy định (EC) số 1272/2008 của Hội đồng và Nghị viên châu Âu về phân loại, dán nhãn và đóng gói các chất độc hại. Cụ thể sẽ sửa đổi Bảng 3 Phần 3 Phụ lục VI của Quy định, bổ sung cách phân loại và ghi nhãn mới đối với 60 loại chất độc hại. Ngoài ra, sửa đổi các Lưu ý J, N, P và R trong Phần 1 của Phụ lục VI. Mục đích của dự thảo nhằm đáp ứng với các tiến bộ khoa học kỹ thuật hiện hành. Thời gian dự kiến thông qua vào quý I năm 2020. Thời gian dự kiến có hiệu lực sau 20 ngày kể từ ngày công bố trên công báo của EU. Hạn cuối cùng để các nước thành viên tham gia góp ý kiến vào 03/01/2020.Thông tin chi tiết của Dự thảo xem tại: https://members.wto.org/crnattachments/2019/TBT/EEC/19_6144_00_e.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/EU/689

Vape

Ngày 25/10/2019, Hoa Kỳ thông báo cho các nước thành viên WTO về việc Áp dụng quy tắc khẩn cấp: Cấm tất các các sản phẩm vape và tinh dầu tạo hương sử dụng cho vape (một loại thuốc lá điện tử). Mục đích của dự thảo nhằm bảo vệ sức khoẻ và sự an toàn của con người. Thời gian dự kiến thông qua và thời gian dự kiến có hiệu lực vào ngày 11/10/2019.

Thông tin chi tiết của Dự thảo xem tại: https://members.wto.org/crnattachments/2019/TBT/USA/19_5961_00_e.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/USA/1542

Bộ điều áp

Ngày 28/10/2019, Đài Loan thông báo cho các nước thành viên WTO về việc Dự thảo Quy định "Yêu cầu kiểm tra bắt buộc đối với bộ điều áp khí dầu mỏ hoá lỏng" được thông báo cho WTO ngày 27/6/2019 mã thông báo G/TBT/N/TPKM/382 đã thông qua vào ngày 17/10/2019 và sẽ có hiệu lực vào ngày 01/5/2020. Thông tin chi tiết của Dự thảo xem tại: https://members.wto.org/crnattachments/2019/TBT/TPKM/19_6018_00_x.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/TPKM/382/Add.1

BẢN TIN TBT VIỆT NAM

Chuyên mục: Hàng rào kỹ thuật trong thương mại **Bản tin số 11/2019**

Vật liệu cách nhiệt

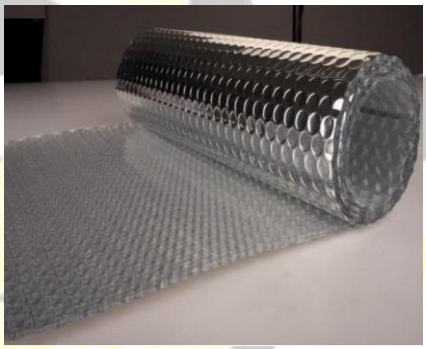

Ngày 21/10/2019, Nhật Bản thông báo cho các nước thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo sửa đổi Đạo luật Sử dụng năng lượng. Cụ thể, bọt polyurethane cứng - một vật liệu cách nhiệt đang ngày càng được sử dụng phổ biến, sẽ được bổ sung vào đạo luật với những quy định mới. Mục đích của dự thảo nhằm bảo vệ môi trường. Thời gian thông qua vào tháng 12/2019. Thời gian có hiệu lực vào khoảng mùa xuân năm 2020. Hạn cuối cùng để các nước Thành viên tham gia góp ý kiến là ngày 20/12/2019. Thông tin chi tiết của Dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2019/TBT/JPN/19_4996_00_e.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/JPN/637

Thiết bị vô tuyến

Ngày 12/11/2019, Nhật Bản thông báo cho các nước thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo Sửa đổi một phần Quy định đối với Thiết bị Vô tuyến. Cụ thể, sẽ sửa đổi các quy định đối với hệ thống truyền dẫn không dây băng tần 23GHz sử dụng cho đường truyền truyền hình cáp. Thời gian thông qua vào tháng 01/2020. Thời gian có hiệu lực vào khoảng tháng 01 hoặc tháng 02/2020. Hạn cuối cùng để các nước Thành viên tham gia góp ý kiến là ngày 11/01/2020. Thông tin chi tiết của Dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2019/TBT/JPN/19_6366_00_e.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/JPN/638

Thuốc thú y

Ngày 17/10/2019, Nhật Bản thông báo cho các nước thành viên WTO về việc Dự thảo "Quy định về đảm bảo chất lượng và quy trình sản xuất đối với thuốc thú ý" được thông báo cho WTO ngày 18/1/2019 mã thông báo G/TBT/N/JPN/618 đã thông qua và công bố chính thức trên công báo của Nhật Bản vào ngày 19/9/2019 và sẽ có hiệu lực sau 03 năm kể từ ngày công bố trên công báo. Thông tin chi tiết của Dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2019/TBT/JPN/19_0328_00_e.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/JPN/618/Add.1

BẢN TIN TBT VIỆT NAM

Chuyên mục: Hàng rào kỹ thuật trong thương mại **Bản tin số 11/2019**

Thiết bị công nghệ thông tin

Ngày 22/10/2019, Trung Quốc thông báo cho các nước thành viên WTO về việc đưa ra dự thảo Tiêu chuẩn quốc gia đối với Thiết bị công nghệ thông tin. Cụ thể, sẽ bổ sung các yêu cầu về an toàn đối với thiết bị công nghệ thông tin được thiết kế để lắp đặt ngoài trời. Mục đích của dự thảo nhằm bảo vệ sức khoẻ và sự an toàn của con người. Hiện tại, Trung Quốc chưa xác định thời gian dự kiến thông qua. Thời gian dự kiến có hiệu lực sau 06 tháng kể từ ngày thông qua. Hạn cuối cùng để các nước Thành viên tham gia góp ý là ngày 16/12/2019. Thông tin chi tiết của Dự thảo xem tại: https://members.wto.org/crnattachments/2019/TBT/CHN/19_5727_00_x.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/CHN/1398

Xe ô tô

Ngày 22/10/2019, Trung Quốc thông báo cho các nước thành viên WTO về việc đưa ra dự thảo Tiêu chuẩn quốc gia về phương pháp đánh giá tiêu thụ nhiên liệu đối với ô tô khách. Tiêu chuẩn này quy định các phương pháp đánh giá, chỉ số tiêu thụ nhiên liệu và mức tiêu thụ nhiên liệu trung bình cho xe ô tô chở khách và sẽ được thực hiện từ năm 2021. Tiêu chuẩn áp dụng cho tất cả các loại xe M1, kể cả xe năng lượng mới có GVW không vượt quá 3500 Kilôgam. Mục đích của dự thảo nhằm bảo vệ môi trường. Hiện tại, Trung Quốc chưa xác định thời gian dự kiến thông qua. Thời gian dự kiến có hiệu lực vào 01/7/2020. Hạn cuối cùng để các nước Thành viên tham gia góp ý là ngày 21/12/2019. Thông tin chi tiết của Dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2019/TBT/CHN/19_5669_00_x.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/CHN/1399

Thực phẩm chức năng

Ngày 11/11/2019, Hàn Quốc thông báo cho các nước thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo Sửa đổi Quy định ghi nhãn đối với thực phẩm chức năng. Các sửa đổi như sau:

- Bắt buộc phải ghi nhãn thông tin dinh dưỡng và chức năng ở mặt trước của bao bì sản phẩm;

- Hạn chế một số vật liệu được sử dụng trong thực phẩm chức năng.

Mục đích của dự thảo nhằm cung cấp thông tin cho người tiêu dùng, đảm bảo sức khoẻ và sự an toàn của con người. Hiện tại, Hàn Quốc chưa xác định thời gian thông qua và

thời gian có hiệu lực. Hạn cuối cùng để các nước Thành viên tham gia góp ý kiến là ngày 10/01/2020. Thông tin chi tiết của Dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2019/TBT/KOR/19_6333_00_x.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/KOR/864

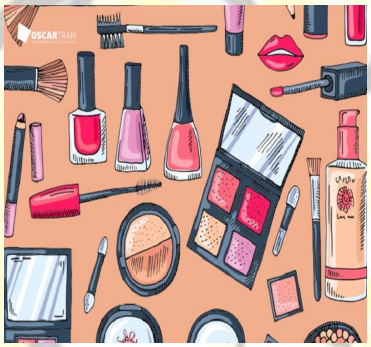

Mỹ phẩm

Ngày 11/11/2019, Hàn Quốc thông báo cho các nước thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo Sửa đổi 'Quy tắc thực thi của Đạo luật Mỹ phẩm'. Cụ thể, tổ chức, cá nhân cung cấp sản phẩm mỹ phẩm có dán nhãn hoặc/và quảng cáo với nội dung sản phẩm này sử dụng cho trẻ mới biết đi hoặc trẻ nhỏ thì bắt buộc phải lập và lưu giữ hồ sơ các giấy tờ chứng nhận an toàn sản phẩm cho từng mặt hàng. Mục đích của dự thảo nhằm cung cấp thông tin cho người tiêu dùng, đảm bảo sức khoẻ và sự an toàn của con người. Hiện tại, Hàn Quốc chưa xác định thời gian thông qua và thời gian có hiệu lực. Hạn cuối cùng để các nước Thành viên tham gia góp ý kiến là ngày 10/01/2020. Thông tin chi tiết của Dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2019/TBT/KOR/19_6335_00_x.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/KOR/866

BẢN TIN TBT VIỆT NAM

Chuyên mục: Hàng rào kỹ thuật trong thương mại **Bản tin số 11/2019**

DANH MỤC QUY CHUẨN KỸ THUẬT, TIÊU CHUẨN VIỆT NAM MỚI BAN HÀNH

Stt	Loại văn bản/ Số hiệu	Trích yếu nội dung	Ngày ban hành	Nội dung chi tiết
1	Quyết định 1459/QĐ-TCMT của Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường	Hướng dẫn quy chuẩn kỹ thuật tính toán và công bố chỉ số chất lượng không khí Việt Nam (VN_AQI)	12/11/2019	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-nguyen-Moi-truong/Quyet-dinh-1459-QD-TCMT-2019-ky-thuat-tinh-toan-va-cong-bo-chi-so-chat-luong-khong-khi-Viet-Nam-428215.aspx
2	Thông tư 45/2019/TT-BGTVT của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	03 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về ắc quy, động cơ sử dụng cho xe đạp điện và động cơ sử dụng cho xe mô tô, xe gắn máy điện	11/11/2019	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Thong-tu-45-2019-TT-BGTVT-Quy-chuan-ky-thuat-quoc-gia-ac-quy-dong-co-su-dung-cho-xe-dap-dien-428207.aspx
3	Thông tư 14/2019/TT-BNNPTNT của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Định mức kinh tế - quy chuẩn kỹ thuật về dự báo nguồn nước và xây dựng kế hoạch sử dụng nước; giám sát, dự báo chất lượng nước trong công trình thủy lợi; giám sát, dự báo xâm nhập mặn	30/10/2019	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-nguyen-Moi-truong/Thong-tu-14-2019-TT-BNNPTNT-dinh-muc-kinh-te-ky-thuat-du-bao-nguon-nuoc-427950.aspx
4	Quyết định 3138/QĐ-BKHCN của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ	Đính chính Thông tư 07/2019/TT-BKHCN, sửa đổi Thông tư 23/2013/TT-BKHCN quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2	19/09/2019	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Linh-vuc-khac/Quyet-dinh-3138-QD-BKHCN-2019-dinh-chinh-Thong-tu-do-luong-doi-voi-phuong-tien-do-nhom-2-427651.aspx
5	Thông tư 158/2019/TT-BQP của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 08:2019/BQP về hủy nổ lưu đạn sát thương và đầu đạn nổ phá, nổ sát thương, nổ phá sát thương	21/10/2019	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Linh-vuc-khac/Thong-tu-158-2019-TT-BQP-ban-hanh-Quy-chuan-huy-no-luu-dan-sat-thuong-426923.aspx
6	Quyết định 2939/QĐ-BKHCN của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ	Hủy bỏ Tiêu chuẩn quốc gia về công nghệ thông tin	08/10/2019	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Quyet-dinh-2939-QD-BKHCN-2019-huy-bo-Tieu-chuan-quoc-gia-ve-cong-nghe-thong-tin-427524.aspx

BẢN TIN TBT VIỆT NAM

Chuyên mục: Hàng rào kỹ thuật trong thương mại **Bản tin số 11/2019**

DANH MỤC CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT MỚI BAN HÀNH

Stt	Loại văn bản/ Số hiệu	Trích yếu nội dung	Ngày ban hành	Nội dung chi tiết
1	Thông tư 27/2019/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công thương	Quy định về danh mục phế liệu tạm ngừng kinh doanh tạm nhập, tái xuất, kinh doanh chuyển khẩu	15/11/2019	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Thong-tu-27-2019-TT-BCT-phe-lieu-tam-ngung-kinh-doanh-tam-nhap-tai-xuat-428366.aspx
2	Thông tư 46/2019/TT-BGTVT của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Sửa đổi Thông tư 25/2019/TT-BGTVT quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường trong sản xuất, lắp ráp ô tô	12/11/2019	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Thong-tu-46-2019-TT-BGTVT-sua-doi-Thong-tu-25-2019-TT-BGTVT-chat-luong-san-xuat-lap-rap-o-to-428841.aspx
3	Thông tư 22/2019/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công thương	Quy định về tạm ngừng kinh doanh chuyển khẩu, kinh doanh tạm nhập gỗ dán vào Việt Nam để tái xuất sang Hoa Kỳ	12/11/2019	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Thong-tu-22-2019-TT-BCT-tam-ngung-kinh-doanh-chuyen-khau-nhap-go-dan-de-tai-xuat-sang-Hoa-Ky-428566.aspx
4	Thông tư 21/2019/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương	Quy định quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại tự do ASEAN - Hồng Công, Trung Quốc	08/11/2019	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Xuat-nhap-khau/Thong-tu-21-2019-TT-BCT-xuat-xu-hang-hoa-trong-Hiep-dinh-Thuong-mai-tu-do-ASEAN-Hong-Cong-427796.aspx
5	Quyết định 3267/QĐ-BCT của Bộ trưởng Bộ Công thương	Điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm bột ngọt có xuất xứ từ Trung Hoa và In-đô-nê-xi-a	31/10/2019	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Xuat-nhap-khau/Quyet-dinh-3267-QD-BCT-2019-ap-dung-chong-ban-pha-gia-doi-voi-san-pham-bot-ngot-tu-Trung-Hoa-427967.aspx
6	Quyết định 3222/QĐ-BCT của Bộ trưởng Bộ Công thương	Bổ sung Danh mục máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được	25/10/2019	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Quyet-dinh-3222-QD-BCT-2019-Danh-muc-may-moc-thiet-bi-nguyen-lieu-trong-nuoc-san-xuat-duoc-427652.aspx
7	Quyết định 3198/QĐ-BCT của Bộ trưởng	Áp dụng thuế chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép hợp kim hoặc	24/10/2019	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Xuat-nhap-khau/Quyet-dinh-3198-QD-BCT-2019-ap-

	Bộ Công Thương	không hợp kim được cán phẳng, được sơn có xuất xứ từ Trung Hoa và Đại Hàn Dân quốc		dung-thue-chong-ban-pha-gia-doi-voi-thep-xuat-xu-tu-Trung-Hoa-426684.aspx
8	Quyết định 652/QĐ-QLD của Cục trưởng Cục Quản lý dược	Danh mục 775 thuốc sản xuất trong nước được cấp giấy đăng ký lưu hành tại Việt Nam - Đợt 166	23/10/2019	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/The-thao-Y-te/Quyet-dinh-652-QD-QLD-2019-danh-muc-thuoc-san-xuat-trong-nuoc-duoc-cap-giay-dang-ky-luu-hanh-426831.aspx
9	Thông tư 11/2019/TT-BNNPTNT của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sửa đổi Thông tư 36/2018/TT-BNNPTNT và sửa đổi, bổ sung Thông tư 26/2016/TT-BNNPTNT quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản	22/10/2019	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/The-thao-Y-te/Thong-tu-11-2019-TT-BNNPTNT-sua-doi-Thong-tu-ve-kiem-dich-dong-vat-san-pham-dong-vat-thuy-san-426653.aspx

BẢN TIN TBT VIỆT NAM

Chuyên mục:Quan ngại thương mại **Bản tin số 11/2019**

Quan ngại đối với Dự thảo Trung Quốc quy định về giám sát và quản lý mỹ phẩm.

Trong biên bản họp của Ủy ban TBT/WTO ban hành tháng 09/2019, Quy định của Trung Quốc về kiểm tra việc đăng ký và lưu trữ hồ sơ đối với sản phẩm mỹ phẩm được thông báo cho WTO mã thông báo G/TBT/N/CHN/1311 đã vấp phải quan ngại từ các nước Thành viên WTO. Các quan ngại cụ thể như sau:

- Quan ngại của phái đoàn Nhật Bản

Nhật Bản yêu cầu Trung Quốc xem xét thêm 02 vấn đề mà phái đoàn của Nhật Bản đã đưa ra đối với biện pháp này. Liên quan đến quy định về phòng thử nghiệm: Điều 7 trong dự thảo quy định rằng phòng thử nghiệm phải có tư cách độc lập và được chấp thuận bởi Cơ quan kiểm tra và phòng thí nghiệm Trung Quốc (CMA) trước khi tiến hành thử nghiệm đối với các sản phẩm mỹ phẩm. Hơn nữa, theo quy định của Trung Quốc, chỉ các phòng thử nghiệm ở Trung Quốc mới có thể có được CMA, do đó Điều 7 sẽ không chấp nhận kết quả thử nghiệm thu của các phòng thí nghiệm đặt ở ngoài lãnh thổ Trung Quốc. Do đó, Nhật Bản yêu cầu Trung Quốc xem xét sửa đổi quy định này theo hướng linh hoạt hơn để đảm bảo các thông lệ quốc tế như ISO.

Liên quan đến Yêu cầu Thử nghiệm trên động vật: trong Phụ lục 1, sản phẩm nhập khẩu không sử dụng với mục đích đặc biệt sẽ phải yêu cầu thử nghiệm

trên động vật, tuy nhiên các sản phẩm tương tự trong nước lại không phải yêu cầu thử nghiệm. Nhật Bản cho rằng quy định này tạo ra sự phân biệt đối xử một cách vô lí, tạo chi phí phát sinh cho các doanh nghiệp xuất khẩu. Theo hiểu biết của Nhật Bản đối với Quy định về thông báo mỹ phẩm không sử dụng với mục đích đặc biệt được Trung Quốc thông báo cho Uỷ ban WTO/TBT vào ngày 06/06/2019, các sản phẩm không sử dụng với mục đích đặc biệt đã được miễn việc thử nghiệm. Nhật Bản nêu lại yêu cầu Trung Quốc đối xử bình đẳng với các sản phẩm nhập khẩu liên quan đến thử nghiệm trên động vật. Nhật Bản cũng yêu cầu Trung Quốc xem xét các ý kiến của các Thành viên để quy định trên không gây cản trở thương mại quá mức cần thiết.

- Quan ngại của phái đoàn Hàn Quốc

Hàn Quốc đánh giá cao việc Trung Quốc thông báo dự thảo biện pháp này để các nước Thành viên có cơ hội đưa ra ý kiến. Tuy nhiên, các quan ngại của Hàn Quốc vẫn chưa được giải quyết. Thứ nhất, Hàn Quốc cho rằng Điều 14 của dự thảo quy định về thời hạn sử dụng của mẫu được gửi để kiểm tra sẽ gây cản trở quá mức cần thiết đối với thương mại, do đó Hàn Quốc đề nghị loại bỏ yêu cầu này. Ngoài ra, quy định này chỉ cho phép các sản phẩm nội địa được thử nghiệm nguyên mẫu, một sự phân biệt đối xử rất rõ ràng theo quy định của WTO. Hàn Quốc yêu cầu Trung Quốc áp dụng quy tắc này cho cả sản phẩm nội địa và sản phẩm nhập khẩu; thứ hai, Phụ lục 1 của quy định đưa ra các yêu cầu thử nghiệm khác nhau đối với sản phẩm nội địa và sản phẩm nhập khẩu. Do đó, phái đoàn Hàn Quốc yêu cần phải điều chỉnh yêu cầu này để tránh tạo ra sự phân biệt đối xử; và thứ ba, Hàn Quốc yêu cầu Trung Quốc đưa ra giai đoạn chuyển tiếp một cách hợp lý để các doanh nghiệp và nhà sản xuất có đủ thời gian đáp ứng quy định mới này.

Cuối cùng, Hàn Quốc yêu cầu Trung Quốc cung cấp thông tin tình trạng hiện tại của dự thảo như thời gian dự kiến thông qua và phản hồi các ý kiến của Hàn Quốc.

- Quan ngại của phái đoàn Hoa Kỳ

Hoa Kỳ chia sẻ các quan ngại của Nhật Bản và Hoa Kỳ và nhắc lại những quan ngại của mình trước đó, cụ thể:

Thứ nhất, Hoa Kỳ yêu cầu Trung Quốc sử dụng các tiêu chuẩn quốc tế, bao gồm từ ISO, ASTM Quốc tế, NSF quốc tế và xem xét ISO 22716: 2007, "Mỹ phẩm - Thực hành sản xuất tốt (GMP) - Hướng dẫn về Thực hành sản xuất tốt".

Thứ hai, Hoa Kỳ yêu cầu Trung Quốc xem xét các nguyên tắc và khuyến nghị được xây dựng bởi Quy định hợp tác quốc tế về mỹ phẩm (ICCR).

Thứ ba, Hoa Kỳ đề nghị Trung Quốc làm rõ tại sao quy định lại yêu cầu doanh nghiệp cung cấp thông tin chi tiết như vậy, trong khi các cơ quan quản lý ở Hoa Kỳ, Liên minh châu Âu và các thị trường khác thường không yêu cầu cung cấp phải cung cấp thông tin quá mức chi tiết như quy định của Trung Quốc ngoài trừ trường hợp đặc biệt.

- Đại diện của Trung Quốc giải thích rằng mục đích của quy định kiểm tra việc đăng ký và nộp hồ sơ mỹ phẩm, nhằm đảm bảo sự công khai, công bằng và trong sạch. Vì quy định hiện vẫn đang được soạn thảo, Trung Quốc sẽ nghiêm túc xem xét ý kiến của các nước Thành viên trong quá trình xây dựng dự thảo và sẽ phản hồi sau.

BẢN TIN TBT VIỆT NAM

Chuyên mục: Hoạt động của Mạng lưới TBT Việt Nam **Bản tin số 11/2019**

Phiên họp Ủy ban WTO/TBT

Ngày 11/2019 tại Geneva, Thụy Sĩ đại diện Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Văn phòng TBT Việt Nam đã tham dự cuộc họp Ủy ban TBT. Phiên họp diễn ra từ ngày 11 – 15/11/2019. Đại diện cho Văn phòng TBT Việt Nam Bà Nguyễn Thị Mai Phương, Phó trưởng phòng NCTK, Phụ trách phòng Nghiệp vụ, Văn phòng TBT Việt Nam, Trưởng đoàn, Ông Nguyễn Trọng Nhân, chuyên viên phòng Nghiệp vụ, Văn phòng TBT Việt Nam, Thành viên.

Toàn cảnh cuộc họp

1. Phiên họp không chính thức

1.1 Chủ đề về Tiêu chuẩn: Tại Bản báo cáo đánh giá ba năm lần thứ tám, các Thành viên đã đồng ý tiếp tục tổ chức các phiên họp chủ đề bên cạnh cuộc họp Uỷ ban định kỳ trong giai đoạn 2019-2021 nhằm tăng cường trao đổi kinh nghiệm của các bên. Tại cuộc họp Uỷ ban TBT tháng 11/2019 phiên họp chủ đề về Tiêu chuẩn đã được diễn ra, tập trung vào nội dung tham khảo các tiêu chuẩn liên quan khi xây dựng tiêu chuẩn. Ngoài phần trình bày của Ban thư ký, đã có tổng cộng 08 bài trình bày của Ca na đa, Trung Quốc, Liên minh châu Âu (EU), Hoa Kỳ và Úc, nội dung xoay quanh kinh nghiệm xây dựng tiêu chuẩn trong thực tiễn.

1.2 Phiên chủ đề thủ tục đánh giá sự phù hợp

Phiên họp không chính thức về chủ đề thủ tục đánh giá sự phù hợp diễn ra trong chiều ngày 12/11/2019 và sáng ngày 13/11/2019 đã có 20 bài trình bày của Tổ chức quốc tế và các nước Thành viên tập trung vào nội dung "Phát triển cơ sở hạ tầng chất lượng quốc gia (NQI)". Phiên họp này đã khai thác 4 trụ cột chính của hạ tầng chất lượng, bao gồm: công nhận, đo lường, tiêu chuẩn và đánh giá sự phù hợp và các trụ cột này hỗ trợ lẫn nhau như thế nào.

1.3. Thông tin từ Ban thư ký

Ban Thư ký của Uỷ ban thông báo một số thông tin như sau:

- Đề nghị các Thành viên công bố toàn văn các biện pháp đã được ban hành trên trang web riêng của mình. Hiện đã có 22 nước Thành viên đáp ứng yêu cầu này, Ban Thư ký sẽ tiếp tục làm việc với các Thành viên còn lại và sẽ cập nhật thông tin trong cuộc họp tiếp theo.

- Cập nhật về tình hình sử dụng hệ thống cảnh báo ePing: Hiện tại đã có hơn 8.300 người dùng đăng ký tài khoản trên ePing, khoảng 45% từ chính phủ và 55% từ khối tư nhân, các tổ chức phi chính phủ, học viện, các tổ chức khu vực và quốc tế.

- eAgenda: Ban Thư ký khuyến khích các Thành viên sử dụng eAgenda để đưa ra các quan ngại của mình cho cuộc họp Uỷ ban sắp tới (dự kiến vào tháng 2/2020).

2. **Theo dõi về các vấn đề liên quan đến quan ngại thương mại**

Tại phiên họp chính thức của Ủy ban TBT (ngày 13 - 15/11/2019) có tổng số 64 quan ngại thương mại (STC) của các nước Thành viên WTO đưa ra, trong đó có 13 STC mới và 51 STC cũ. Trong 3 ngày làm việc liên tiếp, các nước Thành viên WTO liên quan đã nêu và phản hồi đối với từng STC.

Tại phiên họp này, Việt Nam tiếp tục gặp quan ngại đối với 02 biện pháp, cụ thể:

Nghị định 116/2017/ND-CP về Điều kiện sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu ô tô; kinh doanh dịch vụ bảo hành, bảo dưỡng ô tô cho các doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp và doanh nghiệp nhập khẩu ô tô (Nghị định 116, bao gồm cả các nội dung liên quan tới Thông tư 03/2018/TT-BGTVT quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với ô tô nhập khẩu thuộc đối tượng của Nghị định số 116/2017/NĐ-CP (Thông tư 03) và Thông tư 25/2019/TT-BGTVT quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường trong sản xuất, lắp ráp ô tô do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành (Thông tư 25).

Nêu ra quan ngại đối với Nghị định này có Liên minh Châu Âu (EU), Thái Lan, Hoa Kỳ, Nhật Bản và Liên bang Nga. Các phái đoàn quan ngại về việc thực hiện nghĩa vụ Minh bạch hóa của Việt Nam đối với Nghị định 116, Thông tư 03 và dự thảo sửa đổi, bổ sung Thông tư 03 và đề nghị Việt Nam thực hiện việc thông báo các văn bản sửa đổi trong thời gian tới để các Thành viên có cơ hội góp ý.

Luật An ninh mạng (bao gồm cả các nội dung liên quan tới dự thảo Nghị định hướng dẫn Luật An ninh mạng).

Nêu ra quan ngại có các nước Nhật Bản, Hoa Kỳ, Úc, và Liên minh Châu Âu (EU). Nội dung quan ngại tập trung chủ yếu vào: Vấn đề minh bạch hóa, Tiến độ xây dựng văn bản, Thực thi Luật và các văn bản hướng dẫn Luật.

Tại cuối phiên họp tháng 11/2019, đoàn Việt Nam nhận được đề nghị làm việc song phương từ 02 Phái đoàn gồm Nhật Bản và Liên minh Châu Âu. Qua đó các bên trao đổi cụ thể về các quan ngại, đại diện Việt Nam đã có buổi thảo luận trả lời cụ thể các nội dung vấn liên quan, Việt Nam tiếp tục tham vấn các ý kiến của cơ quan, tổ chức có liên quan trong quá trình hoàn thiện các dự thảo, văn bản.

Liên quan tới phối hợp xử lý quan ngại thương mại và các trao đổi song phương của Việt Nam: Các Bộ chuyên trách vẫn chậm trễ trong việc cung cấp thông tin có liên quan và không cử đại diện tham dự dẫn tới khó khăn trong quá trình trao đổi, làm việc song phương với các nước./.